

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN KHÓA XXIV
Về phát triển chăn nuôi trâu, bò hàng hóa theo chuỗi liên kết
giai đoạn 2021-2025

I- THỰC TRẠNG CHĂN NUÔI ĐẠI GIA SÚC GIAI ĐOẠN 2016-2020

Tổng số đàn trâu, bò năm 2015 là 37.175 con, tính đến hết năm 2020 hiện có 35.260 con. Tỷ lệ tăng đàn tự nhiên hàng năm từ 3-5%/ năm. Đàn trâu, bò có xu hướng giảm theo từng năm do diện tích chăn thả bị thu hẹp, hạn chế về nguồn thức ăn, hơn nữa hiện nay việc áp dụng cơ giới hóa vào các khâu sản xuất nông nghiệp ngày một tăng, thay thế trâu, bò làm sức kéo, chăn nuôi trâu, bò chuyển sang chăn nuôi hàng hóa bán, chế biến thực phẩm.

Chăn nuôi trâu, bò tại các hộ trên địa bàn huyện chủ yếu với quy mô nhỏ lẻ, chăn thả tự do, hiệu quả từ chăn nuôi còn thấp, sản phẩm cung cấp ra thị trường chủ yếu là qua các thương lái. Qua tổng hợp đánh giá phân tích cho thấy phát triển chăn nuôi cần có sự liên kết chặt chẽ hơn, đầu tư khoa học bài bản hơn để phát huy tối đa tiềm năng thế mạnh hiện có của huyện, đem lại hiệu quả kinh tế ngày một cao hơn trong ngành chăn nuôi.

Trong những năm gần đây phát triển chăn nuôi trâu, bò đã từng bước được quan tâm, đặc biệt hình thành nhiều mô hình phát triển chăn nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao. Công tác cải tạo đàn trâu, bò bằng hình thức thụ tinh nhân tạo cũng đang dần được nhân dân tiếp cận áp dụng trên địa bàn huyện. Công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn trâu, bò cũng được các hộ, cơ sở chăn nuôi đặc biệt chú trọng, từ đó đã hạn chế được tối đa dịch bệnh phát sinh và lây lan trên đàn vật nuôi. Mặt khác một số hộ, cơ sở chăn nuôi trâu, bò được tiếp cận các nguồn chính sách hỗ trợ của nhà nước như: Nghị quyết 209, 86,29/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh đã nâng tổng đàn của các hộ từ chăn nuôi nhỏ lẻ 1-2 con lên 5-10 con; cá biệt có các cơ sở chăn nuôi bò có quy mô lớn từ 50 đến 100 con.

Nhìn chung giai đoạn 2015-2020 chăn nuôi trâu bò tập trung theo hướng liên kết giữa người, cơ sở chăn nuôi trâu, bò với các hợp tác xã, doanh nghiệp đầu tư vào chăn nuôi hiện đang được các hộ, cơ sở chăn nuôi tiếp cận nhưng còn manh mún, mới chỉ liên kết về cung cấp thức ăn chăn nuôi chứ chưa khép kín từ đầu vào đến đầu ra cho sản phẩm. Do đó chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế về chăn nuôi đại gia súc trên địa bàn huyện.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

Phát triển chăn nuôi đại gia súc là mũi nhọn trong ngành chăn nuôi góp phần phát triển kinh tế nông lâm nghiệp. Phát triển chăn nuôi đi đôi với bảo vệ môi trường, kích thích cho các ngành trong nông nghiệp cùng phát triển, tạo ra sản phẩm chăn nuôi có giá trị kinh tế cao.

Đến năm 2025 phát triển đàn đại gia súc theo quy mô lớn, mỗi hộ gia đình chăn nuôi trâu, bò có từ 04 con trở lên. Hình thành các trang trại có quy mô lớn từ 50 con đến 200 con.

Hình thành các cơ sở giết mổ, chế biến sản phẩm từ gia súc.

Phấn đấu đến năm 2025 đưa tỷ trọng ngành chăn nuôi chiếm 40% tỷ trọng ngành sản xuất nông nghiệp.

2. Mục tiêu

(1) Hàng năm ổn định phát triển tăng đàn tự nhiên 3-5%/ năm. Tổng đàn ổn định ở mức từ 35.000-37.000 con. Trong đó hàng năm xuất bán trên 5.000 con trâu, bò. Đưa tỷ trọng chăn nuôi đại gia súc trong ngành chăn nuôi từ 13,66% năm 2020 lên 20% năm 2025.

(2) Phấn đấu thành lập 10 Hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp liên kết chăn nuôi trâu, bò có quy mô 50 con trở lên; mỗi xã, thị trấn có từ 03 hộ gia đình chăn nuôi trâu bò trang trại có quy mô 15-30 con/hộ.

Tập trung thu hút 04 doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi trâu, bò tập trung liên doanh, liên kết hộ, cơ sở chăn nuôi với doanh nghiệp theo hợp đồng, hợp tác kinh doanh từ đầu vào: từ cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi đến đầu ra tiêu thụ, chế biến sản phẩm gắn liền với xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh nhằm bảo vệ, phát triển ổn định đàn trâu, bò và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm phù hợp với điều kiện của địa phương tại các xã, thị trấn có tiềm năng như: Phong Quang, Thuận Hòa, Tùng Bá, Linh Hồ, thị trấn Vị Xuyên....

(3) Thụ tinh nhân tạo cải tạo tầm vóc đàn trâu, bò cho trên 1.500 con trâu, bò cái với tỷ lệ thành công trên 70% tại các xã, thị trấn.

(4) Xây dựng 01 cơ sở chế biến thức ăn gia súc tại thị trấn Vị Xuyên, đáp ứng nhu cầu thức ăn tinh cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện.

(5) Xúc tiến đầu tư thương mại, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi: đảm bảo trên 80% các sản phẩm từ trâu, bò được sản xuất theo tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng thương hiệu sản phẩm trâu, bò Vị Xuyên đạt tiêu chuẩn VietGAP.

III- NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP

1. Các cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các ngành, đoàn thể từ huyện đến xã tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách phát triển chăn nuôi của Trung ương, của tỉnh. Đưa nội dung tuyên truyền, vận động vào sinh hoạt thường kỳ ở cơ sở. Phát động phong trào chăn nuôi đại gia súc trong nhân dân với khẩu hiệu “Nhà chăn nuôi trâu, bò có chuồng trại đảm bảo vệ sinh thú y, có người chăn dắt, không thả rông”. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực ứng dụng khoa học - kỹ thuật để phát triển chăn nuôi có hiệu quả theo hướng tập trung có đầu tư về cơ sở hạ tầng, hạn chế gây ô nhiễm môi trường, an toàn dịch bệnh.

2. Tập trung chỉ đạo phát triển ổn định tổng đàn để tạo được sản phẩm hàng hoá tiêu thụ trên thị trường. Khuyến khích phát triển mạnh áp dụng thụ tinh nhân tạo, nâng cao chất lượng giống ngoại, con lai, chọn những con giống địa phương có tầm vóc, thể trạng tốt để làm cái nền lai cải tạo giống trâu, bò địa phương.

3. Quy hoạch đất đai chuyển đổi một số diện tích đất trồng các loại cây kém hiệu quả sang trồng cỏ tập trung, trồng các loại cây công nghiệp ngắn ngày có năng suất cao như ngô lai, sắn, khoai... hỗ trợ và khuyến khích các tổ chức, cá nhân hình thành các cơ sở sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi; từng bước hình thành mạng lưới cung ứng thức ăn tinh, thức ăn giàu đạm phục vụ chăn nuôi tại địa phương.

4. Đầu tư có trọng điểm cho các cơ sở chăn nuôi tập trung có năng suất, chất lượng, có giá trị hàng hóa cao; ưu tiên phát triển ở những xã có điều kiện thuận lợi cho việc phát triển chăn nuôi trâu, bò. Khuyến khích cải tạo vườn đồi tập sang trồng cỏ phục vụ chăn nuôi. Xây dựng, thành lập các cơ sở về sản xuất, cung ứng giống vật nuôi chất lượng cao. Đẩy mạnh liên kết trong sản xuất tạo liên kết, hợp tác bền vững trong chăn nuôi giữa người dân với người dân, giữa người dân với doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp. Khuyến khích các hình thức liên doanh, liên kết theo chuỗi (đầu tư, bảo hộ, bao tiêu sản phẩm) giữa các doanh nghiệp với các cơ sở, hộ chăn nuôi trâu bò.

5. Củng cố, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng, tay nghề cho đội ngũ thú y cơ sở để làm tốt dịch vụ thú y, thu tinh nhân tạo cho đàn trâu, bò ở xã, thôn; làm tốt công tác tiêm phòng, giám sát dịch bệnh tiến tới xây dựng xã, thôn an toàn dịch bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm dịch vận chuyển động vật và công tác kiểm soát giết mổ gia súc. Tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng dân tinh vien, tham quan học tập kinh nghiệm để chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất chăn nuôi. Xây dựng câu lạc bộ, nhóm chăn nuôi để hỗ trợ, giúp đỡ nhau phát triển sản xuất chăn nuôi, hình thành mô hình nông dân học từ nông dân. Xây dựng các mô hình chế biến, dự trữ thức ăn gia súc từ các nguyên vật liệu, phế phụ phẩm trong nông nghiệp sẵn có tại địa phương để nâng cao giá trị dinh dưỡng, giảm giá thành trong chăn nuôi.

6. Xây dựng cơ sở sản xuất, cung ứng con giống có khả năng bảo đảm cung cấp đủ con giống chất lượng cao; liên kết với các trung tâm nghiên cứu áp dụng công nghệ sinh học lai tạo sản xuất giống vật nuôi. Phát triển các mô hình sản xuất giống gắn với kinh tế hợp tác nông thôn theo hướng xã hội hóa. Lựa chọn các giống trâu, bò phù hợp với điều kiện khí hậu, tập quán chăn nuôi địa phương, chú trọng làm tốt công tác quản lý, phòng, chống dịch bệnh trên đàn trâu, bò. Áp dụng chính sách hỗ trợ phát triển các mô hình chăn nuôi trâu, bò tập trung theo hướng hàng hóa, liên kết và hình thành chuỗi giá trị để xúc tiến thành lập các Tổ hợp tác, Hợp tác xã trong liên kết sản xuất, cung ứng con giống, chế biến, tiêu thụ sản phẩm từ chăn nuôi trâu, bò.

7. Công khai minh bạch các cơ chế, chính sách của Trung ương, của Tỉnh và của huyện, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thu hút hộ, cơ sở chăn nuôi, các nhà đầu tư, các tổ chức tham gia xây dựng phát triển chăn nuôi trâu, bò tập trung theo chuỗi liên kết từ cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi, công tác thú y đến đầu ra cho sản phẩm. Xây dựng, ban hành các chính sách về xã hội hóa đầu tư cho chăn nuôi trâu, bò, chuyển hướng đầu tư để thúc đẩy sản xuất. Huy động và lồng ghép các nguồn vốn thuộc chương trình, kế hoạch, dự án, nguồn vốn địa phương theo hướng giảm dần đầu tư Nhà nước.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tổ chức triển khai Nghị quyết này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; mở cuộc sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tầm nhận thức và hành động, về tầm quan trọng của phát triển chăn nuôi trâu, bò hàng hóa theo chuỗi liên kết.

2. Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản cụ thể hóa Nghị quyết, xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, liên tục ở địa phương, cơ quan, đơn vị, hàng năm tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ở cơ sở, đơn vị mình.

4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban chấp hành Đảng bộ huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị Quyết.

5. Văn phòng Huyện ủy – Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

Nghị quyết này phổ biến đến các chi bộ, cán bộ và nhân dân trong toàn huyện để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực UBND tỉnh,
- Các đồng chí Trưởng, Phó Đoàn công tác theo Quyết định 198-QĐ/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy theo dõi huyện Vị Xuyên,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu: VP HU-HĐND-UBND huyện.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Đỗ Anh Tuấn